

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 126 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 - 19/5/2016)

I. Khái quát thân thế và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh

1. Giai đoạn 1890 - 1911

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung) sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Hoàng Trù (còn gọi là Làng Chùa), xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Thân phụ là Nguyễn Sinh Sắc, thân mẫu là Hoàng Thị Loan.

Từ lúc sinh ra đến 5 tuổi, Nguyễn Sinh Cung sống trong sự chăm sóc đầy tình thương yêu của gia đình, đặc biệt là ông bà ngoại. Năm 1895, Nguyễn Sinh Cung theo gia đình vào sống ở Huế. Đầu năm 1901, sau khi mẹ qua đời, Nguyễn Sinh Cung theo cha trở về Nghệ An, rồi lấy tên Nguyễn Tất Thành, tích cực học chữ Hán và còn theo cha đi một số nơi, học thêm nhiều điều. Năm 1906, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Huế, học trường Pháp - Việt, sau học trường Quốc học Huế. Khoảng cuối năm 1909, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Bình Định, tháng 8/1910 vào Phan Thiết, dạy học tại trường Dục Thanh. Tháng 02/1911, Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn. Ngày 05/6/1911 với tên gọi mới là Văn Ba, lên tàu Amiran Latuso Torêvin, rời bến cảng Nhà Rồng đi Mácxây (Pháp).

2. Giai đoạn 1911 - 1920

Tại Mácxây, ngày 15/9/1911, Người viết thư gửi Bộ trưởng thuộc địa Pháp, ký tên Nguyễn Tất Thành, xin vào học trường thuộc địa nhưng đã bị từ chối. Từ năm 1912, Nguyễn Tất Thành đi qua một số nước châu Phi, châu Mỹ. Giữa năm 1913, Người đến nước Anh, tham gia nhiều hoạt động ở đây cho đến giữa năm 1917 mới trở lại nước Pháp.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, tháng 6/1919 thay mặt những người Việt Nam yêu nước gửi bản yêu sách gồm 8 điểm (ký tên Nguyễn Ái Quốc) tới hội nghị các nước đế quốc họp ở Véc-xây (nước Pháp), đòi chính phủ các nước họp hội nghị phải thừa nhận quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lênin*. Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia thành lập *Đảng Cộng sản Pháp*, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

3. Giai đoạn 1921 - 1930

Từ năm 1921 đến tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc triển khai nhiều hoạt động, tham gia thành lập *Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa*, dự Đại hội lần thứ I và lần

thứ II của *Đảng Cộng sản Pháp*, sinh hoạt trong *Câu lạc bộ Phôbua*, làm chủ nhiệm kiêm chủ bút *Báo Người cùng khổ*...

Ngày 13/6/1923, Người rời nước Pháp đi Đức và ngày 22/6/1923 đi Liên Xô. Từ tháng 7/1923 đến tháng 10/1924, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế, bổ sung và phát triển lý luận về cách mạng thuộc địa. Người hoạt động trong Quốc tế Nông dân; học tập tại trường Đại học Phương Đông; tham gia đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục phương Nam; tham dự Đại hội II Quốc tế Công hội đỏ. Đại hội Quốc tế Cộng sản Thanh niên; tiếp tục viết nhiều sách báo tuyên truyền cách mạng, hoàn thành tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*...

Từ khi rời Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) tháng 11/1924 đến tháng 02/1930, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động, chuẩn bị các điều kiện tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người thành lập *Hội Việt Nam cách mạng thanh niên* (tháng 6/1925), mở các lớp huấn luyện cán bộ, xuất bản *Báo Thanh Niên* (1925) và tác phẩm *Đường cách mệnh* (1927). Hè năm 1927, khi tình hình cách mạng Trung Quốc có nhiều biến động phức tạp, Nguyễn Ái Quốc lại đi Liên Xô, sau đó đi Đức (tháng 11/1927) rồi bí mật sang Pháp, đến nước Bỉ dự cuộc họp của *Đại hội đồng liên đoàn chống đế quốc* (tháng 12/1927), rồi quay lại Đức, đi Thụy Sĩ, sang Italia. Tháng 7/1928, Nguyễn Ái Quốc tới Xiêm (Thái Lan), rồi trở lại Trung Quốc vào cuối năm 1929. Từ ngày 06/01 đến ngày 07/02/1930 tại Hương Cảng, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng đã quyết định lấy ngày 3/2 dương lịch hàng năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đảng.

4. Giai đoạn 1930 - 1945

Từ năm 1930 đến năm 1941, tuy hoạt động ở nước ngoài nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn chỉ đạo sát sao phong trào cách mạng trong nước. Trong khoảng thời gian ấy, Người có lúc ở Liên Xô, Trung Quốc, từng bị kẻ thù bắt giam ở Hồng Kông. Cuối năm 1932, Người được trả tự do, sau đó đến Liên Xô học tại trường Quốc tế Lênin. Năm 1938, Người trở về Trung Quốc chủ yếu hoạt động ở vùng Quảng Tây cho đến năm 1941 thì về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Người triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập mặt trận Việt Minh, sáng lập Báo Việt Nam độc lập, tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo Nhân dân làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Giai đoạn 1945 - 1954

Những năm 1945 - 1946, Người cùng Trung ương Đảng lãnh đạo Nhân dân xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đối phó với thù trong, giặc ngoài, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khóa I (1946) đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kết thúc bằng chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

6. Giai đoạn 1954 - 1969

Miền Bắc được giải phóng, nhưng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai thực hiện âm mưu chia cắt đất nước ta lâu dài, biến nơi đây thành thuộc địa kiểu mới. Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo Nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội lần thứ III của Đảng năm 1960 đã bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người là làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thắng lợi; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 02/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại muôn vàn tiếc thương cho toàn Đảng, dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng ngời cho chúng ta học tập. Tên tuổi của Người đã đi vào lịch sử cách mạng thế giới như là người khởi xướng cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa trong thế kỷ XX. Năm 1990, tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) đã tôn vinh Người danh hiệu: Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân Văn hóa thế giới.

II. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Giữa lúc phong trào cách mạng Việt Nam bế tắc về đường lối và tổ chức lãnh đạo, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, Nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Trong bản Tuyên ngôn độc lập đọc ngày 02/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước đồng bào quốc dân và toàn thế giới: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập”*.

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của ta đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Tiếp đó Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng xây dựng đường lối *“vừa kháng chiến vừa kiến quốc”* lãnh đạo Nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng, đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng, công hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một chiến sĩ lỗi lạc, kiên cường, trong sáng, suốt đời chiến đấu cho hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc và tiến bộ xã hội.

Đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người, Đảng ta kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước yêu cầu mới; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo Nhân dân tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, tích cực hội nhập quốc tế. Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây

dựng và từng bước hoàn thiện nên dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về Nhân dân. Đổi mới vì lợi ích của Nhân dân, dựa vào dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới, phát huy cao độ với nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Sau 30 năm đổi mới, đất nước ta có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, càng chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng rất đúng đắn sáng tạo và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thử thách tiến lên giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới

Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và thế giới. Văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời Người không ngừng sáng tạo văn hóa. Văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành trong cái nôi văn hóa dân tộc, nhất là trong quá trình Người đi tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Quá trình này nằm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam có sự giao lưu với văn hóa nhân loại.

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã tìm được con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho Nhân dân. Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý nghĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là danh nhân văn hóa thế giới đã góp phần không chỉ tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại. Nhà thơ Xô Viết Ôxip Mandextam đã viết: *Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải là văn hóa Châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hóa của tương lai... Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi như thấy được ngày mai, như thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương.*

Thông qua những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa văn hóa phương Tây gắn kết với tinh hoa văn hóa phương Đông, trong đó đặc biệt là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin cùng những giá trị tiến bộ của văn hóa Nho giáo, Phật giáo... phát triển những giá trị văn hóa mới –

Văn hóa Hồ Chí Minh. Đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa không chỉ ở phương diện lý luận mà còn tỏa sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”, “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Hồ Chí Minh quan niệm: ở đời và làm người là phải yêu nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kì được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Đó là nhân sinh quan, triết lý sống nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh .

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, cho dân tộc và còn mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong những giá trị trường tồn, có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đó là: về chủ nghĩa yêu nước; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; về xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; về đại đoàn kết dân tộc; về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là *Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới*. Nghị quyết khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Những tư tưởng của Người là hiện thân cho những khát vọng của các dân tộc có mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau... Đại hội đồng UNESCO đã khuyến nghị các nước thành viên “cùng tham gia kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức các hoạt động cụ thể để tưởng niệm Người, qua đó làm cho mọi người hiểu rõ tầm vóc vĩ đại của tư tưởng và những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người”.

III. Tiếp tục thực hiện tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng mới

1. Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người để lại tài sản văn hóa tinh thần to lớn cho dân tộc Việt Nam và thế giới, đó là tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Khi bàn về chủ nghĩa Mác-Lênin, Người khẳng định: Cách mạng Việt Nam trước hết phải có đảng cách mệnh để trong thì vận động dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm nòng cốt. Bây giờ học thuyết nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin.

Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam giành thắng lợi to lớn. Nước ta từ một xứ thuộc địa nửa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu, đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển, vững bước đi lên con đường xã hội chủ nghĩa, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, đang phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ, vững bước dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, tiến hành công cuộc đổi mới, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, làm cơ sở quy tụ, xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân tộc. Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, chúng ta cũng cần phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, không ngừng đấu tranh bác bỏ các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về thân thể, sự nghiệp Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Kết quả 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trên địa bàn tỉnh

Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa xác định đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là việc làm thường xuyên trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Chính vì vậy, qua 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, trong toàn Đảng bộ tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả quan trọng cả về nhận thức và hành động; các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở đã thực hiện nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với việc sửa chữa, khắc phục những hạn

ché sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và các quy định về những điều đảng viên không được làm, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị vì lợi ích của Nhân dân mà phục vụ. Kết quả thể hiện cụ thể ở các lĩnh vực như sau:

Thứ nhất, tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả 04 chương trình kinh tế - xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế của tỉnh; đảm bảo an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Kết quả thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2010 - 2015 cho thấy, toàn bộ hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã nỗ lực trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, huy động nhiều nguồn lực trong xã hội cùng tham gia thực hiện, đã tạo được những thay đổi tích cực đối với kinh tế - xã hội của tỉnh. Cụ thể, *Chương trình xây dựng nông thôn mới*: Tổng nguồn vốn đầu tư trong 4 năm là 14.706 tỷ đồng, trong đó đóng góp của cộng đồng dân cư tham gia hiến đất, làm đường là 267,976 tỷ đồng; cuối năm 2015 có 22/94 xã đạt 19/19 tiêu chí (cao hơn mức bình quân chung của cả nước), góp phần cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập của người dân nông thôn, bộ mặt nông thôn có nhiều thay đổi; giải quyết việc làm cho 157.966 lao động. Đối với *Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi*, đã bố trí 273 tỷ đồng để đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế hộ; đào tạo nghề cho 2.806 lao động nông thôn là người dân tộc thiểu số, trong đó có 2.045 lao động qua đào tạo được bố trí việc làm; 100% xã, thôn có các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh; tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm 8,6%; thu nhập bình quân của đồng bào dân tộc thiểu số đạt mục tiêu đề ra là 8,16 triệu đồng/người/năm.

Thứ hai, tập trung đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, đã cắt giảm từ 30% đến 80% thời gian giải quyết so với quy định hiện hành của Trung ương đối với 562 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở; cơ chế một cửa, một cửa liên thông được áp dụng ở 100% cơ quan hành chính của tỉnh. Mô hình một cửa liên thông hiện đại đã triển khai 3 cấp hành chính, đã có 473 thủ tục hành chính (cấp tỉnh 397, cấp huyện 76) được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3, gần 600 hồ sơ điện tử giao dịch trực tuyến mức độ 3 thành công và đang tiếp tục gia tăng về số lượng.

Thứ ba, tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề khó khăn, bức xúc của người dân, các vấn đề phát sinh trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án triển khai trên địa bàn tỉnh. Điển hình một số dự án như: Dự án hầm đường bộ qua Đèo Cả, Đèo Cổ Mã và dự án mở rộng Quốc lộ 1A, 15.000 trường hợp bị ảnh hưởng, hàng trăm hộ tái định cư. Nhờ làm tốt công tác truyền truyền, giải thích, đa số đã chấp hành và tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện Dự án đúng tiến độ. Riêng dự án nâng cấp mở rộng quốc lộ 1A qua địa bàn tỉnh đã hoàn thành sớm hơn kế hoạch 4 tháng so với hợp đồng và 15 tháng so với chỉ đạo của Chính phủ...

Thứ tư, trong quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo, tình thường xuyên quan tâm đến việc sâu sát cơ sở để kịp thời lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc của người dân. Tỉnh ủy đã đề ra phương châm “*tinh sát xã, huyện sát thôn, xã sát các hộ dân*” nhằm thực hiện tốt việc đi cơ sở kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho địa phương, đơn vị và Nhân dân; qua đó tiếp cận những vấn đề đặt ra từ thực tiễn để có ý kiến đề nghị điều chỉnh, bổ sung những chủ trương, quyết định, lãnh đạo, chỉ đạo đúng đắn, phù hợp.

Thực hiện Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị đã tạo nên một phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp, thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân tham gia. Đã xuất hiện nhiều cách làm hay, sáng tạo, nhiều mô hình hiệu quả tạo chuyển biến rõ nét từ học tập sang làm theo Bác bằng những việc làm cụ thể, gần gũi, đời thường: ngành Công an thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo tinh thần “mỗi ngày làm một việc tốt vì dân”; Cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” đã huy động được trên 70 tỷ đồng; xây dựng mới 2.205 nhà đại đoàn kết với tổng giá trị 70,527 tỷ đồng; hỗ trợ sửa chữa 2.716 nhà cho các hộ nghèo với tổng giá trị 13,498 tỷ đồng; Đoàn Thanh niên với Ngày hội “Thanh niên hành động vì Trường Sa” và Chương trình tuổi trẻ Khánh Hòa đồng hành cùng tuổi trẻ cả nước chung tay xây dựng và bảo vệ Trường Sa thân yêu, hoạt động hiến máu tình nguyện với chủ đề “Giọt máu hồng tình nguyện”; Hội Phụ nữ các cấp đã thành lập và duy trì nhiều mô hình tiết kiệm đậm tính nhân văn, mang lại hiệu quả thiết thực, như: “Heo đất tiết kiệm”, “Hũ gạo kết nối tình thương”, “Việc làm nhỏ nghĩa tình lớn”, “Trao phương tiện sinh kế cho phụ nữ nghèo”, “Khá giúp khó”, “Văn minh hội nghị”..., các phong trào thi đua đặc biệt “Hương về phụ nữ và trẻ em nghèo”, “Làm theo Bác, thực hành tiết kiệm giúp nhau giảm nghèo bền vững”, được hơn 30 tỷ đồng, xây và bàn giao 348 nhà “Mái ấm tình thương”; Hội Cựu chiến binh tỉnh với mô hình “Cựu chiến binh gương mẫu”, “Đường cựu chiến binh tự quản”...

3. Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII

Tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”. Qua đó, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nhận thức sâu sắc những giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; tạo chuyển biến mạnh mẽ, sâu, rộng về ý thức tu dưỡng, rèn luyện trong việc học tập và làm theo Bác; phấn đấu đưa việc thực hiện trở thành nề nếp, nhiệm vụ thường xuyên, ý thức tự giác của mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Đồng thời xây dựng thành một nội dung trong chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nghị quyết đại hội đảng các cấp và trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2016.

Tiếp tục thực hiện chủ đề năm 2015 và các năm trước đây trong sinh hoạt chuyên đề tại chi bộ, đoàn thể, sinh hoạt ở các cơ quan, đơn vị. Nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt chuyên đề theo hướng gắn với nhiệm vụ chính trị, đặc điểm, tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng. Trong đó, cần lựa chọn những vấn đề trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế của mình, thảo luận tìm giải pháp thực hiện. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu đối với việc giải quyết dứt điểm những bức xúc, nổi cộm, hạn chế, mang lại niềm tin trong Nhân dân.

Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Quy định số 13-QĐ/TU, ngày 22/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm của từng ngành, địa phương, đơn vị. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp* và thực hiện Chỉ thị số 1973/CT-TTg, ngày 07/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về *tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh* trong cơ quan hành chính, quản lý nhà nước.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ, đảng viên, thế hệ trẻ, học sinh, sinh viên gắn với thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/TU, ngày 24/4/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVI) thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

IV. Khẩu hiệu tuyên truyền kỷ niệm 126 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh

- *Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng*

- *Chào mừng kỷ niệm 126 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2016)*

- *Thường xuyên học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*

- *Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm*

- *Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm*

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta*

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
Tháng 5 năm 2016